

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày: 31/01/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Lâm

Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Nữ Ngọc Oanh; Bà Hoàng Thị Quỳnh Oanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thủy.

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà:

Ông Trần Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2017/TLST-HS ngày 26/12/2017 đối với bị cáo: **Đặng Đình P - Tên gọi khác: Không**

Sinh ngày: 20/01/1993 tại xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12

Con ông: Đặng Đình T - (Đã chết) và bà: Đặng Thị H2 - Sinh năm 1965.

Vợ: Nguyễn Thị P1 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 21/7/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 9 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo bản án số 216/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/11/2016.

Tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2017 đến nay.

“Có mặt tại phiên tòa”

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Đình S - Sinh ngày 22/03/2000

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- **Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại:**

Anh Nguyễn Văn T1 - Sinh ngày: 15/06/1968 (Có mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh

- **Người làm chứng:**

1. Chị Trần Thị Hồng G – Sinh năm: 1993; (Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Đặng Đình H3 – Sinh năm: 1984; (Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Chị Nguyễn Thị D – Sinh năm: 1974; (Có mặt tại phiên tòa)

4. Chị Đặng Thị H2 – Sinh năm: 1965; (Có mặt tại phiên tòa)

5. Anh Đặng Đình T2 – Sinh năm: 1994; (Có mặt tại phiên tòa)

6. Anh Nguyễn Trọng B – Sinh năm: 1985; (Vắng mặt tại phiên tòa)

7. Anh Nguyễn Đình D2 – Sinh năm: 2002; (Có mặt tại phiên tòa)

8. Anh Đặng Thanh M – Sinh năm: 1974; (Có mặt tại phiên tòa)

Đều trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

9. Anh Cù Tuấn Đ1 – Sinh năm: 1997; (Vắng mặt tại phiên tòa)

10. Anh Cù Huy K - Sinh năm 2001; (Vắng mặt tại phiên tòa)

Đều trú tại: Thôn T3, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 23/9/2017, Đặng Đình P, sinh năm 1993, trú tại thôn Đ, xã H, huyện L đến nhà anh Đặng Đình H3 trú cùng thôn để uống rượu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống rượu xong thì Đặng Đình P một mình đi bộ sang quán bi a của chị Trần Thị Hồng G đối diện nhà anh H3 để chơi. Khi vào trong quán bi a, P thấy Nguyễn Đình S, sinh ngày 22/3/2000 trú cùng thôn với P đang đánh bi a, lúc này P nghĩ đến việc chị Nguyễn Thị D (mẹ của S) trước đó có nhờ P “*Khi nào thấy em nó đánh bi a thì nạt cho mẹ tiếng, đừng cho em nó đánh*”. Tuy nhiên, P không dùng lời nói để khuyên can mà đi lại dùng tay tát vào mặt và dùng gậy đánh bi a đánh về phía S. Bị P đánh, S đưa tay lên đỡ nên gậy bi a bị gãy làm hai đoạn. Thấy vậy, chị G lại can ngăn không cho đánh nhau ở trong quán, nên P yêu cầu S đi ra

ngoài đường và tiếp tục dùng tay chân đấm đá S. Thấy S vẫn bị P đánh nên chị G vào nhà gọi chồng là anh Nguyễn Trọng B ra can ngăn, thời điểm này P rút dây thắt lưng trên người ra để đánh S thì được anh B ra can ngăn nên P không đánh S được. Tiếp đó P yêu cầu S đi theo P vào sân nhà anh Đặng Thanh M ở gần đó, trên đường vào nhà anh M thì có anh Đặng Đình T2 trú tại thôn Đ, xã H, huyện L đi theo vào để can ngăn không cho P đánh S. Khi vào sân nhà anh M thì P bắt S ngồi dưới đất rồi dùng tay tát vào mặt và bóp cổ S nhưng được anh T2 can ngăn, anh T2 nói S ngồi lên ghế nơi bàn uống nước để nói chuyện. Lúc S vừa ngồi lên thì P cầm lấy chiếc cốc thủy tinh dùng để uống nước có sẵn trên bàn định ném về phía S nhưng được anh T2 ngăn lại và lấy chiếc cốc từ tay P để xuống bàn. Khi anh T2 vừa để chiếc cốc xuống, thì P lấy con dao ném có sẵn trên bàn chém một phát về phía S, thấy vậy S đưa hai tay lên đỡ thì bị chém trúng vào hai tay. Lúc P dùng dao chém S thì anh T2 ngăn cản nên cũng bị dao trúng vào ngón cái của bàn tay phải gây chảy máu. Sau khi bị thương thì Nguyễn Đình S bỏ chạy về nhà và được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 23/9/2017 đến ngày 26/9/2017 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/TgT ngày 23/10/2017 của Trung tâm pháp y sở y tế Hà Tĩnh kết luận tình trạng thương tích của bị hại Nguyễn Đình S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mặt trước 1/3 dưới cẳng tay phải có sẹo kích thước 5,5cm x 0,2cm.
- Mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái có sẹo hình vòng cung kích thước 9,5cm x 0,2cm.
- Tổn thương thần kinh trụ trái đoạn 1/3 dưới cẳng tay trái.

2. Kết luận:

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Hà đã thu giữ những vật chứng sau:

- 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 26cm, nơi rộng nháy 6cm, lưỡi dao cong vênh, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, đường kính 3cm. (thu giữ tại hiện trường)

- 01 đoạn gậy gỗ màu xanh xám dài 104cm, đầu to có đường kính 2,7cm đầu nhỏ được bọc nhựa có đường kính 0,7cm;

- 01 đoạn gậy gỗ màu trắng, xanh, đen dài 49cm, đầu to có đường kính 3,2cm đầu nhỏ có đường kính 0,8cm đỉnh đầu gậy nhỏ có gắn 01 đinh có ren vặn bằng kim loại (do chị Trần Thị Hồng G giao nộp). Các vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Hà để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn T1 - đại diện theo ủy quyền của người bị hại yêu cầu bị cáo Đặng Đình P phải bồi thường chi phí thuốc men điều trị và chi phí liên quan khác với tổng số tiền 50.000.000đ nhưng đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Đối với anh Đặng Đình T2 quá trình vào can ngăn Đặng Đình P chém Nguyễn Đình S thì bị dao chém trúng vào ngón tay cái của bàn tay phải gây thương tích, nhưng do vết thương nhẹ nên anh T2 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Đình P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2017, tại nhà anh Đặng Thanh M ở thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, Đặng Đình P trú tại thôn Đ, xã H (đang có tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”) đã vô cớ dùng dao ném chém gây thương tích cho anh Nguyễn Đình S trú cùng thôn gây tổn hại sức khỏe 27% (tại thời điểm giám định).

Bản cáo trạng số 01/Ctr-KSĐT ngày 25/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Đặng Đình P về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo Đặng Đình P có đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đặng Đình P về tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 104, điểm g khoản 1 điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999, xử phạt bị cáo Đặng Đình P mức án từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2017.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đặng Đình P: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo rất ăn năn, hối cải bị cáo xin lỗi người bị hại và gia đình; bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở

về với gia đình và xã hội, bị cáo xin hứa từ nay về sau sẽ tự rèn luyện bản thân, không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về Nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Đình P trước phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh thu thập trong quá trình khởi tố, điều tra vụ án. Do đó HĐXX đã có đủ chứng cứ để kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2017, tại nhà anh Đặng Thanh M ở thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, Đặng Đình P trú tại thôn Đ, xã H (đang có tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”) đã vô cớ dùng dao ném chém gây thương tích cho anh Nguyễn Đình S trú cùng thôn gây tổn hại sức khỏe 27% (tại thời điểm giám định), Do đó, hành vi của bị cáo Đặng Đình P thực hiện đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 104 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo Đặng Đình P dùng dao chém anh Nguyễn Đình S là “**Dùng hung khí nguy hiểm**”, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 104 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo Đặng Đình P không có mâu thuẫn trực tiếp với anh Nguyễn Đình S nhưng đã dùng dao gây thương tích cho người bị hại. Hành vi đó của bị cáo Đặng Đình P rất liều lĩnh, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và thể hiện rõ “**tính chất côn đồ**”, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 điều 104 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà truy tố bị cáo Đặng Đình P về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 điều 104 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng chính sách Pháp luật.

Khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định: *Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11 % đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

Xét tính chất vụ án, HĐXX xét thấy đây là vụ án “Cố ý gây thương tích” gây hậu quả nghiêm trọng. Mặt khác vụ án xảy ra trong bối cảnh tình hình tội phạm có chiều hướng gia tăng, bị cáo là người có sức khỏe, có nhận thức và hiểu biết nhất định về pháp luật, đáng lẽ ra các bị cáo phải chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, chăm lo làm ăn nhưng vì không tu dưỡng nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Vụ án xảy ra gây dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải áp dụng khoản 2 điều 104 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội để bị cáo rèn luyện bản thân trở thành công dân lương thiện đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì bị cáo Đặng Đình P thực hiện hành vi phạm tội khi bản án hình sự sơ thẩm số 216/2016/HSST ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chưa được xóa án tích, nay phạm tội mới là “Tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo Đặng Đình P được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS: “Thành khẩn khai báo”, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét về nhân thân thì bị cáo Đặng Đình P có nhân thân xấu, ngày 21/7/2016 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chưa được xóa án tích.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất vụ án và hậu quả của tội phạm, động cơ, mục đích phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Đặng Đình P ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà hôm nay, anh Nguyễn Văn T1 là người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Đình S và bị cáo Đặng Đình P tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Đình P bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho anh Nguyễn Đình S số tiền: 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng). HĐXX xét thấy sự thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và đại diện theo ủy quyền của người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, do đó chấp nhận và áp dụng điều 42 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1 điều 584; khoản 1 điều 585; khoản 1 điều 586; điều 590 BLDS năm 2015 xử buộc bị cáo Đặng Đình P phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Đình S số tiền: **16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng).**

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Hà đã thu giữ:

- 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 26cm, nơi rộng nhất 6cm, lưỡi dao cong vênh, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, đường kính 3cm. (thu giữ tại hiện trường)

- 01 đoạn gậy gỗ màu xanh xám dài 104cm, đầu to có đường kính 2,7cm đầu nhỏ được bọc nhựa có đường kính 0,7cm;

- 01 đoạn gậy gỗ màu trắng, xanh, đen dài 49cm, đầu to có đường kính 3,2cm đầu nhỏ có đường kính 0,8cm đỉnh đầu gậy nhỏ có gắn 01 đinh có ren vặn bằng kim loại (do chị Trần Thị Hồng G giao nộp).

HĐXX xét thấy đây là công cụ, phương tiện phạm tội, hiện nay không còn giá trị sử dụng, do đó áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đình P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Khoản 2, điều 104; điểm g khoản 1 điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Đặng Đình P: 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **02/11/2017**.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1 điều 584; khoản 1 điều 585; khoản 1 điều 586; điều 590 BLDS năm 2015, xử buộc: Bị cáo Đặng Đình P phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Đình S số tiền: **16.000.000đ (Mười sáu đồng)**.

Đối với khoản tiền thi hành án, khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015, tuyên tịch thu tiêu huỷ:

- 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 26cm, nơi rộng nháy 6cm, lưỡi dao cong vênh, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, đường kính 3cm. (thu giữ tại hiện trường)

- 01 đoạn gậy gỗ màu xanh xám dài 104cm, đầu to có đường kính 2,7cm đầu nhỏ được bọc nhựa có đường kính 0,7cm;

- 01 đoạn gậy gỗ màu trắng, xanh, đen dài 49cm, đầu to có đường kính 3,2cm đầu nhỏ có đường kính 0,8cm đỉnh đầu gậy nhỏ có gắn 01 đinh có ren vắn bằng kim loại (do chị Trần Thị Hồng G giao nộp).

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng Bút lục 161 tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23; khoản 4 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH và danh mục mức án phí, lệ phí toà án ban hành kèm theo, xử buộc: Bị cáo Đặng Đình P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) án phí HSST và 800.000 (Tám trăm nghìn đồng) án phí DSST.

Bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

NƠI NHẬN:

- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh;
- Công an huyện Lộc Hà (2 bản);
- VKSND huyện Lộc Hà (2 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã H;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu văn phòng.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Lâm